

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: A1, ngày 18 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 2109/2024/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Hoàng Thị Ánh H, sinh năm 1985;

2. Ông Mai Thế A, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: A, khu phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà Hoàng Thị Ánh H và ông Mai Thế A thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Ánh H và ông Mai Thế A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Hoàng Thị Ánh H và ông Mai Thế A.

Giao con chung cháu Mai Hoàng Khánh N, sinh ngày 11/02/2010; cháu Mai Hoàng Khánh N1, sinh ngày 03/5/2014; cháu Mai Hoàng Kỳ D, sinh ngày 21/3/2023 cho ông Mai Thế A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, bà Hoàng Thị Ánh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Hoàng Thị Ánh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Ánh H và ông Mai Thế A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Hoàng Thị Ánh H và ông Mai Thế A.

Giao con chung cháu Mai Hoàng Khánh N, sinh ngày 11/02/2010; cháu Mai Hoàng Khánh N1, sinh ngày 03/5/2014; cháu Mai Hoàng Kỳ D, sinh ngày 21/3/2023 cho ông Mai Thế A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, bà Hoàng Thị Ánh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Hoàng Thị Ánh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Hoàng Thị Ánh H và ông Mai Thế A phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000749 ngày 20/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa được tính trừ vào lệ phí bà Hoàng Thị Ánh H và ông Mai Thế A đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục THADS thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Tân Hòa; thành phố Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Dung